

**Kiểm tra lỗi áp suất nhớt**

Loại xe: _____ Số khung xe: _____ Số km: _____ Khách hàng: _____		Yes	No
1	Kiểm tra mức nhớt		
	Mức nhớt có nằm trong khoảng Max và Min?		
2	Kiểm tra chất lượng nhớt		
	Chất lượng nhớt đúng với loại được phê duyệt? Nhớt có bị nhiễm bẩn với nước và nhiên liệu?		
3	Kiểm tra đồng hồ áp suất nhớt		
	Đồng hồ đo áp suất nhớt có hiển thị đúng giá trị trong cụm thiết bị không? Áp suất nhớt có đúng thông số kỹ thuật?		
4	Kiểm tra lọc nhớt		
	Lọc nhớt có hư hỏng hoặc nghẹt lọc không?		
5	Kiểm tra van giảm áp		
	Van giảm áp có làm việc đúng chức năng không?		
6	Kiểm tra van an toàn		
	Van an toàn có làm việc đúng chức năng không?		
7	Kiểm tra bơm nhớt		
	Lọc nhớt tại bầu cạc te có lỗi không?		
	Ổng áp suất có lỗi không?		
	Các ống dẫn nhớt có được cố định chắc chắn và không bị lỏng? Các bánh răng bơm nhớt có lỗi không?		
Ghi chú			
Người thực hiện: _____ CN/Đại lý: _____ Ngày kiểm tra: _____			

Hướng dẫn**Kiểm tra mức nhớt**

1. Kiểm tra xem mức nhớt có nằm trong dung sai không.

Nếu mức nhớt thấp hơn hoặc gần với vạch tối thiểu trên que thăm nhớt, nó có thể ảnh hưởng đến áp suất nhớt trong quá trình lái xe khắc nghiệt hoặc khi lái xe ở địa hình đồi núi.

2. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. See Engine oil pressure, fault tracing (truy tìm lỗi liên quan áp suất nhớt động cơ)

Kiểm tra chất lượng nhớt

1. Kiểm tra xem chất lượng nhớt có đáp ứng thông số kỹ thuật không.

2. Kiểm tra xem nhớt có bị nhiễm chất làm mát, nhiên liệu hoặc muội than không.

Nếu nhớt bị nhiễm chất làm mát, áp suất nhớt có thể giảm do bộ lọc nhớt và van nhớt bị tắc.

Nhớt bị nhiễm bẩn cũng có thể gây hư hỏng bơm nhớt dẫn đến hỏng động cơ.

Nguyên nhân có thể của lỗi:

- Rò rỉ trong vòng đệm của trục bơm chất làm mát.
- Rò rỉ bên trong bộ làm mát nhớt.
- Kiểm tra ô nhiễm nhớt trong chất làm mát.
- Rò rỉ trong miếng đệm đầu xi lanh.
- Rò rỉ tại các vòng sin chữ O giữa ống lót xi lanh và lốc máy.
- Các vết nứt trên nắp máy, ống lót xi lanh hoặc lốc máy.

Nếu nhớt bị nhiễm nhiên liệu, See Fuel in engine oil, fault-tracing (truy tìm lỗi nhiên liệu qua nhớt động cơ)

3. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. See Engine oil pressure, fault tracing (truy tìm lỗi liên quan áp suất nhớt động cơ)

Kiểm tra đồng hồ áp suất nhớt

1. Kết nối công cụ PC với ô chẩn đoán của xe. Thực hiện các giá trị Cảm biến, kiểm tra chạy thử động cơ. Kiểm tra giá trị áp suất nhớt động cơ.



Làm theo hướng dẫn trong Tech Tool.

2. So sánh giá trị với giá trị hiển thị trong đồng hồ đo áp suất nhớt trong thiết bị.

Nếu các giá trị không tương ứng, *thực hiện thử nghiệm thiết bị (instrument, test)*, chạy thử và kiểm tra đồng hồ đo áp suất nhớt.

3. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. *See Engine oil pressure, fault tracing (truy tìm lỗi liên quan áp suất nhớt động cơ)*

Nếu bạn nghi ngờ rằng cảm biến áp suất nhớt đưa ra giá trị không chính xác, hãy kiểm tra áp suất nhớt bằng cảm biến áp suất bên ngoài.

SST: 9992873, 9998493, 9998496

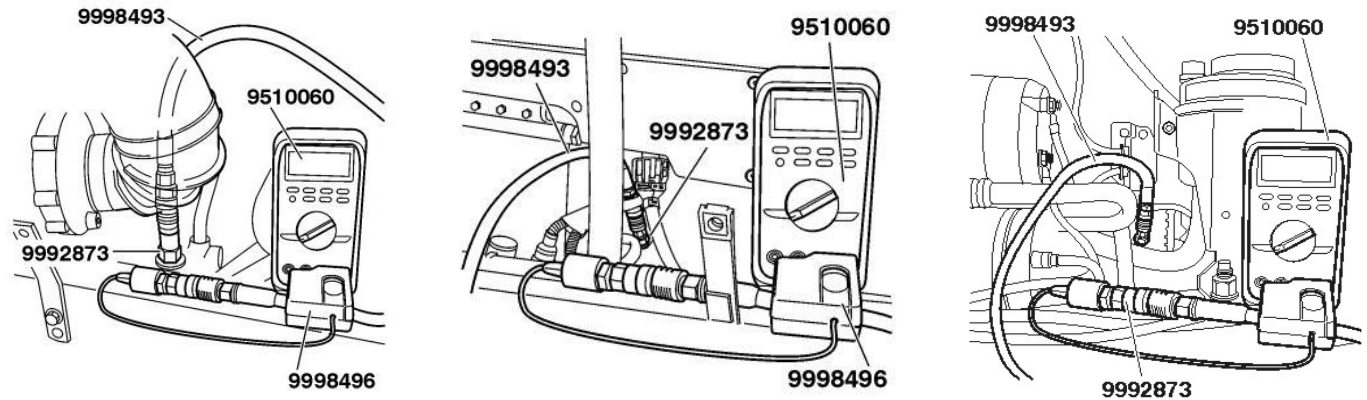
SST khác: 9510060

1. Kiểm tra áp suất nhớt bằng cảm biến áp suất bên ngoài và so sánh các giá trị với thông số kỹ thuật.

Kết nối cảm biến áp suất bên ngoài

2. Tháo cảm biến áp suất

3. Thực hiện



Lắp ống dẫn nhớt 9998493 và đầu nối 9992873.

Kết nối ống nhớt với đồng hồ vạn năng 9510060, sử dụng bộ chuyển đổi 9998496.

SST: 9992873, 9998493, 9998496

SST khác: 9510060

4. Nổ máy. Kiểm tra áp suất nhớt.

Nếu phép đo áp suất nhớt cho thấy áp suất thấp hơn giá trị tối thiểu theo thông số kỹ thuật, hãy tiếp tục truy tìm lỗi bằng cách kiểm tra các bộ lọc nhớt.

Nếu phép đo áp suất nhớt bằng cảm biến áp suất bên ngoài cho thấy áp suất nằm trong giới hạn cho phép, nhưng cảm biến áp suất bình thường trong động cơ thì không, hãy thay thế cảm biến áp suất.

5. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. *Xem Áp suất nhớt động cơ, theo dõi lỗi.*

Kiểm tra lọc nhớt

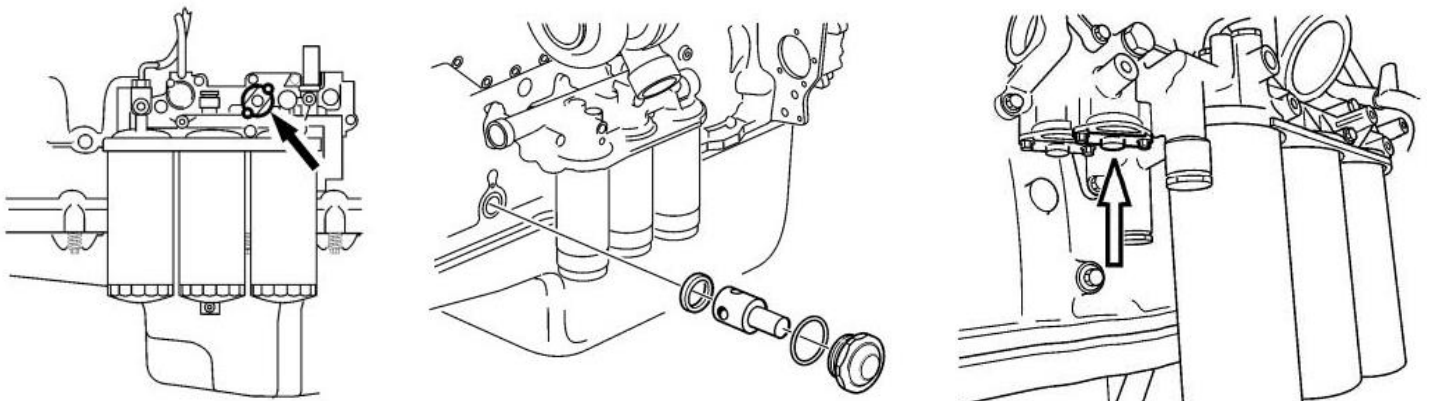
1. Kiểm tra xem các bộ lọc nhớt có bị hỏng hoặc bị tắc không.

Nếu bộ lọc bị hư hỏng bên ngoài, dòng nhớt chảy qua bộ lọc có thể bị cản trở. Điều này có thể làm giảm áp suất nhớt.

2. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. *See Engine oil pressure, fault tracing (truy tìm lỗi liên quan áp suất nhớt động cơ)*

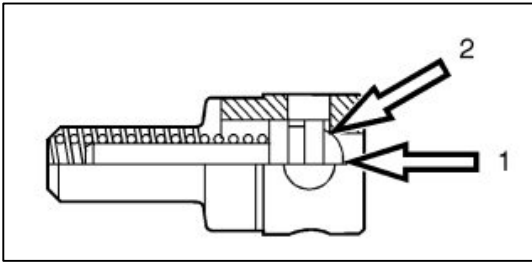
Kiểm tra van giảm áp

1. Thực hiện



Kiểm tra xem van giảm áp có dầu **màu xanh**

2. Thực hiện

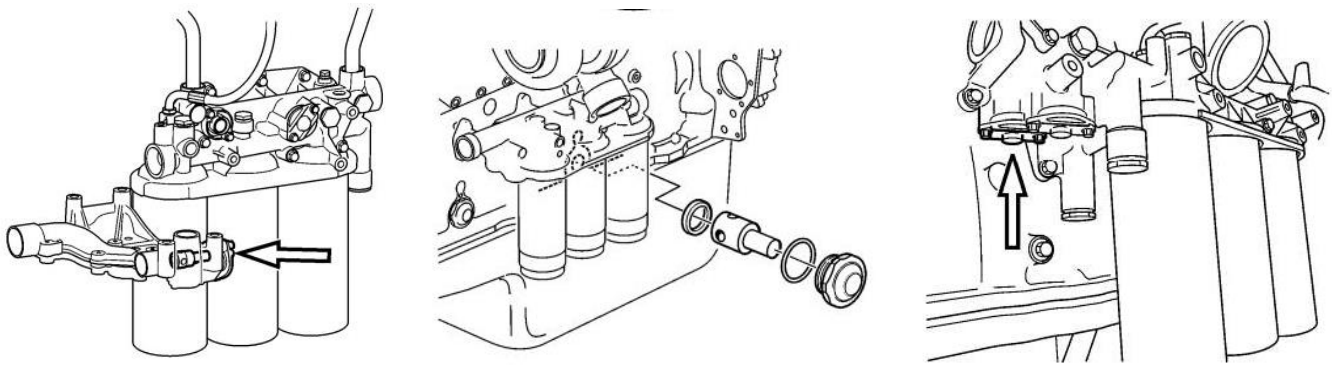


Kiểm tra xem van có bị hư hỏng đến mức chức năng bị suy giảm không. Nhấn côn van (1) bằng một vật cùn. Kiểm tra xem nó có bị cọ xát và có bị kín vào để van không (2).

3. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. See Engine oil pressure, fault tracing (truy tìm lỗi liên quan áp suất nhớt động cơ)

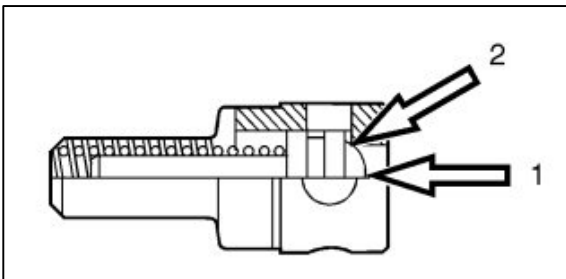
Kiểm tra van an toàn

1. Thực hiện



D9A/D16C: Kiểm tra xem van an toàn có dầu màu hoa cà/vàng.

2. Thực hiện



Kiểm tra xem van có bị hư hỏng đến mức chức năng bị suy giảm không. Nhấn côn van (1) bằng một vật cùn. Kiểm tra xem nó có bị cọ xát và có bị kín vào để van không (2).

3. Nếu không tìm thấy lỗi, hãy tiếp tục quá trình theo dõi lỗi theo mục tiếp theo trong danh sách theo dõi lỗi. See Engine oil pressure, fault tracing (truy tìm lỗi liên quan áp suất nhớt động cơ)

Kiểm tra bơm nhớt

1. Tháo bơm nhớt. Kiểm tra bộ lọc đầu vào. Kiểm tra các đường ống dẫn nhớt áp suất.

2. Kiểm tra các bánh răng bơm.

Lưu ý: Nếu nguyên nhân của lỗi có thể bắt nguồn từ chất lượng nhớt kém, hệ thống nhớt phải được làm sạch kỹ lưỡng trước khi đổ nhớt mới.